

Số: 853/TB-CCTHADS

Nha Trang, ngày 23 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 20, khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2018 và năm 2022);

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án số: 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự - Bộ Tư pháp;

Căn cứ Bản án số 93/2022/DSST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 537/QĐ-CCTHADS ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Nha Trang;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 19/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại Chứng thư thẩm định giá số: 59/TĐG-CT ngày 15/5/2023 của công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Tiến – Chi nhánh Khánh Hòa;

Do các bên đương sự không thỏa thuận được về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Nha Trang thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản kê biên để thi hành án như sau:

1. Tên người có tài sản bán đấu giá: Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Nha Trang; địa chỉ: 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Tài sản bán đấu giá:

2.1. Về đất: Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại Thửa đất số 155, tờ bản đồ số 11, diện tích 66,9 m², địa chỉ



số 189/8 Trần Phú, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đứng tên ông Nguyễn Khắc Cao và bà Đỗ Thị Luận, số CD 644239, số vào sổ cấp GCN: CH04021 do UBND Thành phố Nha Trang cấp ngày 27/9/2016.

Thông tin quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của thửa đất như sau:

1. Theo Quyết định số: 2035/QĐ-UBND ngày 25/8/2009 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/2000 Khu dân cư phường Vĩnh Nguyên, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

2. Theo Quyết định số: 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Toàn bộ thửa đất thuộc khu vực quy hoạch đất ở tại đô thị (đất ở chính trang).

2.2. Tài sản trên đất:

- Nhà 04 tầng: sàn, mái bê tông cốt thép, tường xây gạch 100-200, trần thạch cao, nền lót gạch men, cửa gỗ + sắt, hệ thống vệ sinh hoàn chỉnh, diện tích xây dựng: 61,4m²; Tổng diện tích sàn: 250,10 m²

- Mái che sàn mái sân thượng: Mái lợp tôn, cột kèo sắt, nền gạch bát trắng; diện tích 23,2m²

- Cổng tường rào: Trụ xây gạch + Cánh thép tấm, thép hình; diện tích 5,5 m²

(Chi tiết tài sản cụ thể theo chứng thư định giá ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Đồng Tiến – Chi nhánh Khánh Hòa; Số chứng thư: 59/TĐG-CT).

3. Giá khởi điểm: 10.530.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười tỷ năm trăm ba mươi triệu đồng)*

4. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản:

Tiêu chí lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016; Điều 3 Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá.

- Thời gian nộp hồ sơ: 05 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo công khai trên Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Khánh Hòa; Cổng thông tin điện tử của Tổng cục THADS – Bộ Tư pháp và Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;

- Hồ sơ nộp gồm: Văn bản tham gia ký hợp đồng dịch vụ đấu giá; Hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá; Biểu phí đấu giá; Bảng tự chấm điểm theo tiêu

chỉ đánh giá tại Phụ lục 1 Thông tư số: 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

- Địa điểm: Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Nha Trang, số 105 Tô Hiệu, phường Vĩnh Trường, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (*nộp trực tiếp vào giờ hành chính*).

Vậy, Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Nha Trang thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản biết tham gia nộp hồ sơ./.

** Lưu ý:*

- Các tổ chức đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các thông tin trong hồ sơ đăng ký và phải chịu hậu quả bất lợi do thông tin kê khai không trung thực, đầy đủ, không chính xác (nếu có).

- Để đảm bảo tính khách quan, công bằng trong việc đánh giá, chấm điểm, các tổ chức đấu giá phải có tài liệu chứng minh kèm theo các thông tin đã cung cấp trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

- Mọi trường hợp tổ chức đấu giá cung cấp thông tin sai lệch, không chính xác, nếu bị phát hiện sẽ bị hủy bỏ kết quả đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

(Chi tiết các tiêu chí lựa chọn đính kèm theo thông báo này)

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Chi cục (để b/c);
- Công TTĐT QG về đấu giá tài sản;
- Công TTĐT Tổng cục THADS;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND Tp. Nha Trang;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Mai Xuân Long



TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẦU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo số 853/TB-CCTHADS ngày 23/5/2023
của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5	6,0



1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0
2	Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5	18,0
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0
2.5	Từ 100% trở lên	18,0
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3	5,0
3.1	Dưới 03 năm	3,0
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3	3,0
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3	4,0
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng	5,0

	Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định Tổ chức đấu giá có cơ cấu tổ chức chặt chẽ và thực hiện các chế độ báo cáo, thống kê, đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động đúng quy định. Tổ chức đấu giá trực tiếp đóng bảo hiểm xã hội ổn định, lâu dài, liên tục (từ 10 năm trở lên) cho nhiều người lao động.	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện

